

Số: /BC-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 của thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của thành phố Hải Phòng như sau:

## I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

### 1. Ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành

- Sau khi hợp nhất thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương thành thành phố Hải Phòng (mới), Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước thành phố Hải Phòng 06 tháng cuối năm 2025; Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước thành phố Hải Phòng (giai đoạn 2026 - 2030); Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2025; Quyết định số 3149/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 thành lập Đoàn kiểm tra cải CCHC năm 2025 của thành phố; Quyết định số 3665/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 ban hành Quy định về xác định chỉ số CCHC và Bộ Chỉ số CCHC của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố; Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 ban hành Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2025; Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Quy chế hoạt động quy định rõ vai trò, trách nhiệm của từng thành viên tham gia Ban Chỉ đạo; Quyết định thành lập Tổ công tác CCHC, Tổ công tác phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Tổ công tác Đề án 06; Quyết định số 3138/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 thành lập Hội đồng thẩm định kết quả tự chấm điểm và xác định vị trí xếp hạng chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 07/9/2025 triển khai Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban

hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 25/8/2025 về Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước thành phố Hải Phòng 06 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 08/8/2025 về tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 01/7/2025 về triển khai thực hiện Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030" trên địa bàn thành phố và các văn bản chỉ đạo về việc duy trì Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của thành phố và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI).

## **2. Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính**

Thành phố chỉ đạo và phân công các sở, ban, ngành phụ trách theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo ngành, lĩnh vực phụ trách. Tính đến nay, thành phố đã thực hiện hoàn thành 50/50 nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 06 tháng cuối năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025.

## **3. Về công tác kiểm tra cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương công vụ**

Ngay sau khi hoàn thành hợp nhất thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã kịp thời ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC Nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 04/8/2025) với Trưởng đoàn là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các thành viên là lãnh đạo các sở, ngành có liên quan. Đến nay, đã hoàn thành việc kiểm tra đối với 25 Ủy ban nhân dân xã, phường và 01 đơn vị cấp Sở. Ngoài ra, lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức các đoàn kiểm tra đột xuất về việc thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp tại 17 xã, phường.

## **4. Về công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính**

Thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025, các cơ quan thông tin báo chí trên địa bàn thành phố tiếp tục bám sát sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác tuyên truyền CCHC, trong đó tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về CCHC; tuyên truyền về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu của CCHC trong việc góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố; tuyên truyền việc thực hiện một số chỉ tiêu thực hiện CCHC năm 2025; tuyên truyền về công tác chuyển đổi số.

Trong năm 2025, các cơ quan báo chí thành phố đã đăng tải hơn 500 tin, bài, phóng sự tuyên truyền về công tác CCHC trên địa bàn thành phố, góp

phần nâng cao nhận thức và ý thức phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với người dân, tổ chức. Trong đó, Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng thường xuyên tuyên truyền trên các Bản tin thời sự hàng ngày, tiếp tục duy trì chuyên mục “Cải cách hành chính”, “Vi một nền hành chính hiện đại”, “Chuyển đổi số” hàng tuần; Báo Hải Phòng điện tử tiếp tục duy trì chuyên mục “Cải cách hành chính”, “Tăng tốc chuyển đổi số”; ngoài việc duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, có những chuyên mục hay về cải cách hành chính như: “Đối thoại” của Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, “Đối thoại trực tuyến” trên Cổng Thông tin điện tử thành phố.

Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính thành phố Hải Phòng năm 2025 thu hút 36.350 lượt dự thi trên toàn thành phố, trong đó 6.886 bài thi đạt điểm tuyệt đối. Chất lượng bài thi qua các tuần thi cũng được tăng lên rõ rệt, thể hiện rõ ý thức tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu về cải cách hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức của thành phố tại Hội thi.

Hệ thống thông tin cơ sở tích cực tuyên truyền sâu rộng đến Nhân dân thành phố về công tác CCHC trên địa bàn xã, phường, đặc khu; thường xuyên đăng phát thông tin tuyên truyền về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố sau khi sáp nhập và chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động (tần suất trung bình 01-02 lượt/tuần).

Công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính trên mạng xã hội như Facebook, Zalo ... đã được tất cả các sở, ngành, đơn vị quan tâm triển khai đồng bộ, sâu rộng, thu hút sự quan tâm của đông đảo quần chúng nhân dân theo dõi. Đồng thời đây cũng là kênh tiếp nhận thông tin của các cơ quan, tổ chức đối với những ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp đối với việc thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính.

### **5. Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao**

Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 110 nhiệm vụ, kết quả thực hiện:

- Hoàn thành 98 nhiệm vụ đúng hạn;
- Đang thực hiện 12 nhiệm vụ;
- Không có nhiệm vụ quá hạn.

### **6. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại địa phương**

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo chỉ đạo của Chính phủ, các xã, phường tại thành phố Hải Phòng tích cực nghiên cứu, triển khai sáng kiến cải cách thủ tục hành chính, cụ thể:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã công nhận 49 sáng kiến có hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng thành phố lĩnh vực cải cách hành chính

năm 2025 tại các Quyết định: số 4949/QĐ-UBND ngày 05/12/2025; số 5024/QĐ-UBND ngày 10/12/2025; trong đó, phải kể đến một số mô hình nhằm hỗ trợ công dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính như: “Đồng hành với Nhân dân chuyển đổi số” của Ủy ban nhân dân phường An Biên; “Một điểm đến - Nhiều tiện ích” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Hồng Bàng; “Chính quyền thân thiện” tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã Gia Phúc; “Dịch vụ công đến tận nhà - sống an vui tuổi già” của Ủy ban nhân dân phường Việt Hòa;... Các mô hình đã thể hiện tinh thần chính quyền chủ động đi đến phục vụ người dân, thay vì chờ người dân đến yêu cầu phục vụ. Người dân được hướng dẫn sử dụng các nền tảng như: Cổng Dịch vụ công quốc gia, phần mềm VNeID để đăng ký, nộp hồ sơ, theo dõi tiến độ xử lý và nhận kết quả trực tuyến. Chỉ sau thời gian ngắn triển khai, mô hình hỗ trợ hàng trăm lượt người dân, nhất là trong các lĩnh vực, như: đăng ký hưởng chế độ trợ cấp xã hội, tra cứu hồ sơ đất đai, thực hiện thủ tục đăng ký cư trú, xin giấy phép xây dựng...

Bên cạnh đó, nhiều mô hình, cách làm hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính ở các địa phương được áp dụng, như: Mô hình xây dựng nhóm Cộng đồng mạng zalo, xã hội về Trung tâm Phục vụ hành chính công tại phường An Phong với chuyên mục “*Hỏi đáp, tư vấn online các thủ tục hành chính giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường An Phong, thành phố Hải Phòng*”; bố trí công chức và đoàn viên trực, đứng hướng dẫn, điều phối từ cửa ra vào để đón tiếp và hướng dẫn Nhân dân tại phường Lê Chân, xã Chí Minh, xã Hồng Châu, xã Tứ Kỳ. Những mô hình này không chỉ mang lại tiện ích rõ rệt cho người dân mà còn giúp nâng cao hiệu quả công việc và giảm tải cho đội ngũ công chức.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

### 1. Cải cách thể chế

#### a) Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Ủy ban nhân dân thành phố được giao chuẩn bị hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thành phố tại các kỳ chuyên đề và kỳ họp thường lệ năm 2025 có **88** Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật; trong đó, có **04** Nghị quyết quy định chính sách đặc thù; **33** Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao; đăng ký xây dựng đối với **51** Nghị quyết. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành **243** Quyết định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành 58 Quyết định; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành 179 Quyết định*). Ở cấp xã: Đã ban hành **300** văn bản quy phạm pháp luật quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành đảm bảo tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản

hướng dẫn thi hành; đúng thẩm quyền, nội dung phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

*b) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật*

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn thành phố<sup>1</sup>; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực gồm **145** văn bản, trong đó, công bố **106** văn bản hết hiệu lực toàn bộ, **39** văn bản hết hiệu lực một phần<sup>2</sup>.

- Thực hiện rà soát, báo cáo kết quả rà soát **333** văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành gồm: **110** Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; **09** văn bản có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; **50** văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến Luật giá; **33** văn bản có nội dung liên quan đến phân cấp, ủy quyền; **03** Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố do Sở Tư pháp chủ trì, trình ban hành cần phải sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế; **127** Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do thành phố ban hành có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố với kết quả: Tổng số văn bản quy phạm pháp luật đã thực hiện rà soát là 191 Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố (trong đó, đề xuất bãi bỏ toàn bộ 167 Quyết định; sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế 19 Quyết định; tiếp tục thi hành 05 Quyết định).

Trên cơ sở kết quả rà soát, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành 02 Nghị quyết: (1) Nghị quyết về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành (bãi bỏ 79 Nghị quyết)<sup>3</sup>; (2) Nghị quyết về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng mới (áp dụng 41 Nghị quyết)<sup>4</sup>.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành 02 Quyết định: (1) Quyết định về việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành<sup>5</sup> (bãi bỏ 134 Quyết định); (2) Quyết định về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh

<sup>1</sup> Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh Hải Dương;

<sup>2</sup> Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng; Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương.

<sup>3</sup> Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của HĐND thành phố;

<sup>4</sup> Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 26/10/2025 của HĐND thành phố;

<sup>5</sup> Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 30/8/2025, Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 01/9/2025.

Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng mới<sup>6</sup> (*áp dụng 84 Quyết định*).

Như vậy, công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã được thực hiện thường xuyên, khi phát sinh căn cứ để thực hiện rà soát; kịp thời kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

*c) Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật*

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn thành phố<sup>7</sup>. Trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố, các địa phương đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn. Kết quả đạt được:

- Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành **243** văn bản quy phạm pháp luật. Các Quyết định này đã được Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra (đạt tỷ lệ 100%).

- Thực hiện tự kiểm tra văn bản theo chuyên đề và báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả **47** văn bản thuộc chuyên đề về các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Tự kiểm tra và gửi **35** văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (13 văn bản); Xây dựng (06 văn bản); Công Thương (05 văn bản); Lao động - Thương binh và Xã hội (08 văn bản); Giáo dục và Đào tạo (03 văn bản).

Kết quả tự kiểm tra như sau: Các văn bản được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thẩm quyền, nội dung của văn bản phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương; có 01 văn bản có sai sót về thời điểm có hiệu lực, đã được Ủy ban nhân dân thành phố hoàn thành việc xử lý.

*d) Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật*

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng<sup>8</sup>; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực theo dõi thi hành

<sup>6</sup> Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 30/8/2025.

<sup>7</sup> Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh Hải Dương;

<sup>8</sup> Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh Hải Dương;

pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2025<sup>(9)</sup>; văn bản hướng dẫn, triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng<sup>(10)</sup>; giao Sở Tư pháp có Văn bản về việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật gửi Bộ Tư pháp<sup>(11)</sup>.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng<sup>12</sup>; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Quản lý Nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng<sup>13</sup>.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

### *a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC*

Sau khi hợp nhất, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý; xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC theo thời gian đã được cắt giảm, đảm bảo công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời tiến độ giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố và đồng bộ, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Kết quả 12/12 sở, ban, ngành đã cắt giảm thời gian và xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC, cụ thể: (1) Tỷ lệ cắt giảm trên 50%: Khối các sở, ban, ngành đạt 127/1.915 thủ tục (6,63%); khối cấp xã 12/320 thủ tục (5,21%); (2) Tỷ lệ cắt giảm bằng 50%: Khối các sở ngành đạt 1.537/1.916 thủ tục (80,21%); khối cấp xã 257/320 thủ tục (80,31%); (3) Tỷ lệ cắt giảm dưới 50%: Khối các sở, ban, ngành đạt 39/1.915 thủ tục (2,03%); khối cấp xã 8/320 thủ tục (2,5%); (4) Không cắt giảm 50% thời gian: Khối các sở, ban, ngành là 203/1.915 thủ tục (10,6%); khối cấp xã 35/320 thủ tục (10,9%).

Không cắt giảm thời gian: 181/2.235 thủ tục (8,09%), trong đó khối các sở, ban, ngành là 152/1.915 thủ tục (8,09%); khối cấp xã 28/320 thủ tục (8,75%).

### *b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương*

Sau khi hợp nhất, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân thành phố đã tập trung rà soát, chuẩn hóa danh mục TTHC cấp thành phố, cấp xã còn hiệu lực thi hành, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành 72 Quyết định công bố 1.929 TTHC cấp tỉnh, 331 TTHC cấp xã; công bố 1.320 thủ tục hành

9. Văn bản số 858/UBND-NCKTGS ngày 18/4/2025 của UBND thành phố Hải Phòng (cũ) và Thông báo số 977/TB-STP ngày 27/3/2025 của Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương (cũ).

<sup>10</sup> Văn bản số 838/UBND-NCKTGS ngày 17/4/2025 của UBND thành phố.

<sup>11</sup> Công văn số 1479/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 11/6/2025 của Sở Tư pháp.

<sup>12</sup> Quyết định số 207/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025.

<sup>13</sup> Quyết định số 185/2025/QĐ-UBND ngày 09/10/2025.

chính thực hiện phi địa giới hành chính (cấp sở, ngành là 1.179 thủ tục, cấp xã là 141 thủ tục); tích hợp 750 TTHC đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 1.131 dịch vụ công trực tuyến một phần; 100% TTHC được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định.

*c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC*

*- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp*

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 2821/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia. Từ ngày 01/7/2025, thành phố Hải Phòng chính thức vận hành hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố tại 2 điểm (khu vực phía Tây thành phố và trụ sở chính khu vực phía Đông thành phố) để tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đã thành lập 114 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 7 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.

Về địa điểm, cơ sở vật chất có 64/114 xã, phường, đặc khu (đạt 56,1%) bố trí Trung tâm Phục vụ hành chính công bảo đảm diện tích từ 150m<sup>2</sup> trở lên; 23/114 xã, phường (chiếm 20,2%) có diện tích từ 100m<sup>2</sup> đến dưới 150m<sup>2</sup>; 6/114 xã, phường (chiếm 5,3%) có diện tích từ 80m<sup>2</sup> đến dưới 100m<sup>2</sup>; 21/114 xã, phường (chiếm 18,4%) có diện tích dưới 80m<sup>2</sup>; có 56/114 (đạt 49,1%) đơn vị đã đầu tư mua sắm trang thiết bị thiết yếu như: kiosk lấy số thứ tự, màn hình hiển thị số thứ tự tập trung/tại quầy, hệ thống...; lắp đặt đồng bộ, thống nhất bộ nhận diện thương hiệu theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Các đơn vị cơ bản đã bố trí các khu vực chức năng theo quy trình hợp lý, thuận tiện để hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết.

*- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC*

Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công. Cụ thể, toàn bộ báo cáo ngày, tuần, tháng, quý, năm được điện tử hóa trên Hệ thống báo cáo thành phố; các biểu mẫu báo cáo về tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ được cung cấp trực tuyến, bảo đảm tính trực quan, thuận tiện trong theo dõi, giám sát.

Thành phố triển khai các giải pháp đơn giản hóa quy trình thanh toán trực tuyến, tích hợp tiến độ giải quyết TTHC trên ứng dụng Zalo nhằm tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, đã tích hợp sổ theo dõi hồ sơ điện tử và sổ trả kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và cấp xã.

Tại các xã, phường, các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố hoặc theo quy trình của Bộ, ngành chủ quản, góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết công việc tại cơ sở.

Kết quả số hóa hồ sơ: Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố ghi nhận tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử là 100% và tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 98,17%.

*- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ, TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương*

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 12/12/2025, thành phố Hải Phòng đã thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC cụ thể như sau:

+ Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong: 1.379.219 hồ sơ, trong đó: cấp thành phố: 232.998 hồ sơ; cấp xã: 1.146.221 hồ sơ.

+ Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn: 1.349.692 hồ sơ;

+ Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng và trước hạn đạt: 97,85%;

+ Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 85,89%.

*- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC*

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 05/12/2025, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố (ở 2 địa điểm) đã tiếp nhận, phân loại, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý **2.304** phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; đã hoàn thành và công khai kết quả xử lý **2.227** phản ánh, kiến nghị; đang xử lý **77** phản ánh, kiến nghị.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Triển khai thực hiện các Kết luận của Trung ương, chỉ đạo của Chính phủ (Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ) và các văn bản chỉ đạo định hướng, gợi ý của Ban Chỉ đạo Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc sắp xếp bảo đảm theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy và Trung ương, kết quả cụ thể:

*- Giai đoạn từ 01/01/2025 đến 30/6/2025.*

+ Giảm 11 sở<sup>14</sup> (giảm từ 38 sở, ban, ngành xuống còn 27 sở, ban ngành) tương đương 28,9%. Trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 06 sở (giảm từ 20 sở, ban, ngành xuống còn 14 sở, ban, ngành); tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 05 sở (giảm từ 18 sở, ban, ngành xuống còn 13 sở, ban, ngành) .

+ Giảm 79 tổ chức thuộc sở, ngành (giảm từ 293 tổ chức xuống còn 214 tổ chức) tương đương tỷ lệ giảm 26,9%. Trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 50 tổ chức (giảm từ 163 tổ chức xuống còn 113 tổ chức); tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 29 tổ chức (từ 134 tổ chức xuống còn 105 tổ chức).

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: giảm 04 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 03 đơn vị, tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 01 đơn vị); giảm 49 đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành, chi cục (trong đó thành phố Hải Phòng (cũ) giảm 43 đơn vị, tỉnh Hải Dương (cũ) giảm 06 đơn vị).

- *Giai đoạn từ 01/7/2025 đến nay (sau hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng)*

+ Sắp xếp giảm 13 sở, ban, ngành<sup>15</sup> (giảm từ 27 sở, ban, ngành xuống còn 13 sở, ban, ngành);

+ Sắp xếp giảm 97 phòng chuyên môn và tương đương thuộc sở, ban, ngành (giảm từ 218 phòng chuyên môn và tương đương xuống còn 121 phòng chuyên môn và tương đương);

+ Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố: sắp xếp giảm 02 đơn vị (giảm từ 13 đơn vị xuống 11 đơn vị). Chuyển 13 Ban Quản lý dự án thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thành Ban Quản lý dự án khu vực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố do vậy sau sắp xếp số đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố là 24 đơn vị.

+ Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành: sắp xếp giảm 30 đơn vị (giảm từ 297 đơn vị còn 197 đơn vị) và 12 đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Tây Hải Phòng.

<sup>14</sup> (1) Hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ thành Sở Nội vụ; (2) Hợp nhất Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư thành Sở Tài chính; (3) Hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải thành Sở Xây dựng; (4) Hợp nhất Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Thông tin và Truyền thông thành Sở Khoa học và Công nghệ; (5) Hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường thành Sở Nông nghiệp và Môi trường; (6) Hợp nhất Sở Du lịch và Sở Văn hóa và Thể thao.

<sup>15</sup> (1) Hợp nhất Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng và Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương, (2) hợp nhất Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng và Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương, (3) hợp nhất Sở Tài chính thành phố Hải Phòng và Sở Tài chính tỉnh Hải Dương, (4) hợp nhất Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng và Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương, (5) hợp nhất Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng và Sở Khoa học tỉnh Hải Dương, (6) hợp nhất Sở Công Thương thành phố Hải Phòng và Sở Công Thương tỉnh Hải Dương, (7) hợp nhất Sở Y tế thành phố Hải Phòng và Sở Y tế tỉnh Hải Dương, (8) hợp nhất Thanh tra thành phố Hải Phòng và Thanh tra tỉnh Hải Dương, (9) hợp nhất Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương, (10) hợp nhất Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng và Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương, (11) hợp nhất Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng và Văn phòng UBND tỉnh Hải Dương, (12) hợp nhất Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hải Dương, (13) hợp nhất Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hải Dương.

- Chỉ đạo thực hiện sắp xếp hệ thống tổ chức thực hiện nhiệm vụ khuyến nông ở địa phương theo Công văn số 145/CV-BCĐ ngày 08/10/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; chỉ đạo kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện quy định về số lượng cấp phó phòng chuyên môn và tương đương, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã theo quy định tại Nghị quyết số 332/NQ-CP ngày 15/10/2025 của Chính phủ.

#### **4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

##### *a) Công tác quản lý biên chế, tinh giản biên chế*

- Đối với biên chế công chức

+ Tổng biên chế tạm giao 2025 sau hợp nhất: 8.587 chỉ tiêu (cấp thành phố: 2.536 chỉ tiêu, cấp xã: 6.051 chỉ tiêu), giảm 5.344 chỉ tiêu, đạt tỷ lệ 38,36% so với năm 2024.

+ Biên chế công chức có mặt tính đến 01/11/2025: 7.468 người (cấp thành phố: 2.063 người, cấp xã: 5.405 người)

- Đối với biên chế viên chức

+ Biên chế tạm giao 2025 sau hợp nhất: 64.605 chỉ tiêu (cấp thành phố: 15.152 chỉ tiêu, cấp xã: 46.453 chỉ tiêu). Trong đó 2.948 chỉ tiêu biên chế bổ sung (2.879 chỉ tiêu được Trung ương giao bổ sung đối với biên chế ngành giáo dục và Y tế và 69 chỉ tiêu do tiếp nhận từ Trung ương); giảm 2.818 chỉ tiêu, đạt tỷ lệ 4,37% so với năm 2024.

+ Số biên chế viên chức có mặt tính đến 01/11/2025: 60.854 người (cấp thành phố: 14.326 người, cấp xã: 46.528 người)

- Việc sử dụng biên chế viên chức trong các cơ quan thực hiện chức năng quản lý nước và một số tổ chức hành chính đặc thù

+ Số giao năm 2025 là: 445 chỉ tiêu.

+ Số có mặt tính đến 01/9/2025 là: 379 chỉ tiêu.

- Tính đến ngày 30/8/2025, tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã được phê duyệt đối tượng nghỉ việc là **3.520** người (Khối chính quyền 2.901 người; khối Đảng, đoàn thể 619 người), gồm: 1.282 cán bộ; 1.753 công chức; 352 viên chức; 83 lao động hợp đồng; 34 người làm việc tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; 16 cán bộ thuộc đối tượng áp dụng theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP được áp dụng chính sách theo Nghị định số 67/2025/NĐ-CP. Đến nay đã phân bổ kinh phí cho 3.450 người với tổng số tiền là 3.324.233 triệu đồng (3.214.145 triệu đồng từ nguồn do ngân sách nhà nước chi trả; 110.888 triệu đồng từ nguồn của đơn vị chi trả); 70

người (61 viên chức và 09 lao động hợp đồng) trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ: được hưởng chính sách, chế độ từ nguồn của đơn vị chi trả.

- Phê duyệt tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ đối với 12 trường hợp là công chức, viên chức, người lao động.

- Chỉ đạo, triển khai các địa phương thực hiện việc bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Tính đến tháng 11/2025, Chủ tịch UBND thành phố xem xét, phê duyệt đối tượng tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ (11 đợt) đối với tổng số 1.577 trường hợp đủ điều kiện theo quy định.

#### *b) Xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm*

- Hoàn thành 100% việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm đối với cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm: 128 cơ quan hành chính sở, ngành, địa phương (trong đó: 14 sở, ban, ngành và tương đương; 114 Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu); 1.632 đơn vị sự nghiệp công lập (trong đó 24 đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; 170 đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành; 1.438 đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã).

- Trên cơ sở Đề án và Quyết định phê duyệt vị trí việc làm, 100% cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

#### *c) Công tác cán bộ*

- Ban hành Quy định tiêu chuẩn, điều kiện về thành tích, kết quả và sản phẩm cụ thể đối với công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giao phụ trách, nghỉ hưu, cho thôi việc, cử người đại diện phần vốn nhà nước, công nhận Hội đồng quản lý, Hội đồng trường... tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng quy định. Tính đến thời điểm báo cáo, đã ban hành Quyết định bổ nhiệm đối với: 104 trường hợp lãnh đạo cấp sở và tương đương (gồm có: 14 cấp trưởng, 90 cấp phó); 82 trường hợp lãnh đạo của 13 Ban quản lý dự án khu vực (gồm có: 11 cấp trưởng, 02 cấp phó phụ trách, 69 cấp phó).

#### *d) Chính sách tiền lương*

Kịp thời trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết về mức chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong

các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ do thành phố Hải Phòng quản lý; theo đó mở rộng thêm đối tượng thụ hưởng là cán bộ, công chức, viên chức sau hợp nhất nhằm động viên, khuyến khích, tạo động lực cho cán bộ, công chức, viên chức yên tâm làm việc, gắn bó với công việc, nâng cao hiệu quả công tác, tiếp tục phát huy, cống hiến, thực hiện mục tiêu phục vụ nhân dân, đóng góp vào sự phát triển của cơ quan, tổ chức, địa phương nơi công tác nói riêng và thành phố nói chung.

*đ) Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính*

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương công vụ. Qua kiểm tra cho thấy về cơ bản các cơ quan nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, kỷ luật, kỷ cương công vụ.

Trong năm 2025, thành phố không có Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; Lãnh đạo cấp sở, ngành và tương đương; Lãnh đạo cấp xã bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

*e) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức*

- Sau khi hợp nhất, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 10/7/2025 tập huấn kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ vận hành hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp theo từng chuyên ngành. Kết quả, thành phố đã tổ chức 04 đợt tập huấn với tổng số trên 10.000 người.

- Ngày 03/11/2025, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục ban hành Kế hoạch 287/KH-UBND về việc tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, theo đó triển khai 27 lớp với các nội dung: kỹ năng quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai và kỹ năng sử dụng cơ sở dữ liệu đất đai; thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và xử lý vi phạm đất đai; Trợ lý ảo GPT hỗ trợ thủ tục hành chính... Kết quả: Đến nay đã hoàn thành 27/27 lớp, với 2725 học viên, đạt 100% Kế hoạch.

## **5. Cải cách tài chính công**

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố Hải Phòng sau hợp nhất.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương thành phố Hải Phòng; sửa đổi, bổ sung quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên và vốn đầu tư công ngân sách địa phương năm 2025 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; xây dựng dự toán thu ngân sách nhà

nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 của thành phố Hải Phòng sau sắp xếp.

- Tổ chức rà soát, nghiên cứu các cơ chế giao nhiệm vụ thu ngân sách và tỷ lệ điều tiết hợp lý cho các xã, phường, đặc khu. Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố. Nghiên cứu xây dựng mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản cao hơn mức tối đa quy định tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội.

- Thành phố tiếp tục thực hiện đổi mới, tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách, đảm bảo chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025 được Trung ương giao, cụ thể: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố năm 2025 ước đạt 180.601 tỷ đồng, đạt 122,5% dự toán Trung ương giao cả năm (đạt 109,4% kịch bản năm), bằng 132,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Thu nội địa đạt 97.516 tỷ đồng, đạt 130,6% dự toán Trung ương giao cả năm (đạt 117,5% kịch bản năm), bằng 142,4% so với cùng kỳ năm trước; thu xuất nhập khẩu đạt 77.676 tỷ đồng, đạt 116,6% dự toán Trung ương giao cả năm (đạt 103,5% kịch bản năm), bằng 121% so với cùng kỳ năm trước. Trong thu nội địa, thu sử dụng đất 11 tháng đầu năm đạt 39.968,658 tỷ đồng, đạt 151,7% dự toán Trung ương giao cả năm (vượt mục tiêu kịch bản năm, đạt 132,5%), bằng 193,4% so với cùng kỳ năm trước. Tổng chi ngân sách nhà nước năm 2025 đạt 63.885,278 tỷ đồng, đạt 90,5% dự toán Trung ương giao. Trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 27.749,654 tỷ đồng, đạt 80,7% dự toán Trung ương giao; chi thường xuyên đạt 30.047,663 tỷ đồng, đạt 99,7% dự toán Trung ương giao.

Giải ngân vốn đầu tư công: Đến nay, thành phố giải ngân đạt 31.713 tỷ đồng, đạt 88,35% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (35.893,2 tỷ đồng) và đạt tỷ lệ 80,27% kế hoạch vốn Hội đồng nhân dân thành phố giao (39.504 tỷ đồng).

## **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

Sau hợp nhất, thành phố Hải Phòng đã triển khai đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được chú trọng, các chương trình, kế hoạch hành động đã được ban hành giúp định hướng cụ thể cho việc triển khai. Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Quyết định số 01-QĐ/TU, ngày 01/7/2025 về kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo). Đồng thời, Ban Chỉ đạo đã ban hành Quyết định

số 03-QĐ/BCĐ, ngày 19/8/2025 kiện toàn Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Hải Phòng; Quyết định số 04-QĐ/BCĐ, ngày 19/8/2025 kiện toàn Hội đồng Tư vấn thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm tư vấn, đề xuất với Ban chỉ đạo về các chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách và các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại thành phố Hải Phòng. Tham gia Hội đồng tư vấn có các chuyên gia là các nhà khoa học uy tín trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 3048/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 về thành lập Ban chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Trưởng ban; ban hành Quyết định số 93/QĐ-BCĐ ngày 21/8/2025 về Quy chế làm việc của thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Đồng thời, thành lập 03 Tổ công tác chuyên trách để tham mưu, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về Đề án 06, phát triển khoa học công nghệ và cải cách hành chính.

Về tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng: Hoạt động phát triển khoa học và công nghệ luôn được thành phố quan tâm, đầu tư. Thành phố đang khẩn trương phối hợp nhà đầu tư, triển khai Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị Công nghệ tại Hải Phòng, với dự kiến quy mô đầu tư khoảng 13 nghìn tỷ đồng, diện tích hơn 86ha, trong đó có tổ hợp giáo dục và công nghệ chuyên sâu về lĩnh vực công nghệ cao, AI, bán dẫn. Xây dựng chương trình/kế hoạch triển khai Chương trình khoa học công nghệ biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030; xây dựng chương trình/kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ biển (đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045). Thành phố hỗ trợ phát triển, tăng năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; tập trung trong lĩnh vực chuyển đổi số nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tăng năng suất, sản lượng, giảm chi phí, giá thành... qua triển khai Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố. Tiếp tục triển khai 11 Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố.

Tiếp tục triển khai áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại chính quyền địa phương của thành phố Hải Phòng.

Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: Triển khai mạng chuyên dụng dùng riêng (TSLCD) cấp II đảm bảo kết nối đến 100% các phường, xã, đặc khu làm cơ sở đưa các ứng dụng lên hoạt động theo kế hoạch. Hiện nay, việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin tại các ngành, đơn vị trên địa bàn thành phố đã có nhiều chuyển biến tích cực.

*Các hệ thống nghiệp vụ khác:*

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành đã được nâng cấp, mở rộng cho 114 đơn vị cấp xã mới.

- Công tác cấp mới, thay đổi thông tin chữ ký số chuyên dùng được triển khai tích cực, đã hoàn thành cho 183/183 tổ chức và 3.299/3.299 cá nhân.

- Các hệ thống Cổng Thông tin điện tử, Thư điện tử công vụ, Hệ thống thông tin báo cáo đã được sao lưu, rà soát và dựng khung kỹ thuật theo mô hình mới, sẵn sàng vận hành.

- *Hạ tầng và kết nối:* Thành phố đã hoàn thành lắp đặt Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cho 114/114 xã, phường, đặc khu, đảm bảo vận hành ổn định. Mỗi đơn vị đã được trang bị 02 đường truyền số liệu chuyên dùng để dự phòng. Các địa phương đã cơ bản bố trí tạm thời trang thiết bị CNTT (máy tính, máy in, internet tốc độ cao) để phục vụ hoạt động.

- *Nền tảng và dịch vụ:* Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đã được hiệu chỉnh, nâng cấp để đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, cập nhật quy trình cho khoảng 341 TTHC cấp xã. Đã thiết lập tài khoản thanh toán trực tuyến cho 114/114 xã, phường, đặc khu. Các nền tảng dùng chung như Hệ thống Quản lý văn bản và Cổng thông tin điện tử đã được triển khai mở rộng cho đủ 114 đơn vị.

- *Nâng cao năng lực và hỗ trợ:* Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức 20 lớp tập huấn cho cán bộ cấp xã và thiết lập 114 nhóm Zalo hỗ trợ kỹ thuật 24/7 để giải đáp kịp thời các vướng mắc, đây là một kinh nghiệm thành công trong quá trình triển khai.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Mặt tích cực**

Công tác cải cách hành chính năm 2025 tiếp tục được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xác định là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, gắn với quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp sau hợp nhất.

Hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính được ban hành kịp thời, đầy đủ, tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho tổ chức thực hiện. Công tác cải cách thể chế được chú trọng, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật sau hợp nhất; hoạt động rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật được triển khai nghiêm túc, đúng quy định.

Cải cách thủ tục hành chính có nhiều chuyên biến rõ nét, đặc biệt trong việc cắt giảm thời gian giải quyết, chuẩn hóa quy trình nội bộ, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng và trước hạn đạt mức cao; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tiếp tục được nâng lên, góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế được triển khai quyết liệt, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được cơ cấu lại theo vị trí việc làm; công tác đào tạo, bồi dưỡng, chính sách tiền lương được quan tâm, tạo động lực làm việc.

Việc xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 đạt nhiều kết quả tích cực; hạ tầng công nghệ thông tin được đầu tư, các hệ thống thông tin dùng chung được nâng cấp, mở rộng, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

## **2. Một số khó khăn, vướng mắc**

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính vẫn còn một số hạn chế như: việc chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính ở một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, chưa tạo được đột phá; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số chưa đồng đều giữa các lĩnh vực và địa bàn.

Hệ thống pháp luật còn một số nội dung chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành và hệ thống thông tin của thành phố còn gặp khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Một số lĩnh vực chuyên môn sâu, đặc thù như lĩnh vực y tế, xây dựng, giao thông, quy hoạch, chuyển đổi số... thiếu nhân lực chất lượng ở cấp xã, ảnh hưởng đến hiệu quả tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026**

Trong năm 2026, thành phố Hải Phòng tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, gắn cải cách hành chính với thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, chuyển đổi số và phát triển kinh tế – xã hội; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh cải cách thể chế, tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp sau hợp nhất; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06.

- Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hóa quy trình, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết; nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; nâng cao chất lượng đội ngũ, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ.

- Đẩy mạnh cải cách tài chính công, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện công khai, minh bạch tài chính; gắn cải cách tài chính với đổi mới cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thúc đẩy xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, tập trung hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số; nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

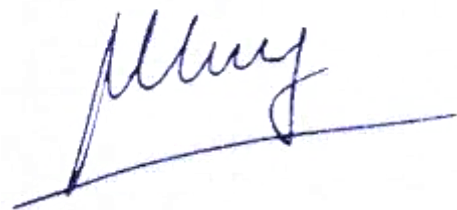
- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, đổi mới hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về mục tiêu, ý nghĩa của cải cách hành chính.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2025, phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2026 của thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kính gửi Bộ Nội vụ tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng NVKTGS;
- Lưu: VT, P.T.Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Minh Cường**